

PHỤ LỤC V.

PHIẾU ĐIỀU TRA CỘNG ĐỒNG SẠT LỞ ĐẤT, LŨ QUÉT

(Kèm theo Thông tư số 97/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Họ và tên: 2. Tuổi: 3. Thời gian
khảo sát:/...../20.....

4. Địa chỉ liên hệ:

.....

THÔNG TIN CHUNG VỀ THIÊN TAI

5. Số hiệu điểm khảo sát:

.....

6. Loại thiên tai (Lũ ống, lũ quét/Trượt lở, sạt lở đất/Đá rơi, đá đổ/Xói lở, sạt lở bờ sông, suối).....

.....

Tọa độ: 7.X: 8.Y:

9.Z (độ cao)(m)

Địa điểm, vị trí xảy ra thiên tai: 10.Số nhà (nếu có) 11.Km
số đường

..... 12.Thôn, bản:

13.Xã: 14.Tỉnh:

15.Mô tả chi tiết về vị

trí:

.....

.....

.....

THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐẶC ĐIỂM THIÊN TAI

16.Tại đây đã từng xảy ra loại thiên tai này mấy lần?

.....(lần)

17.Các lần đó xảy ra vào thời gian nào?: (giờ, ngày, tháng, năm) Lần 1:

.....
Lần 2:..... Lần 3:..... Lần 4:..... Lần
5:.....

18.Đặc điểm thời tiết khi xảy ra thiên tai:

.....
.....
.....

19.Đặc điểm thời tiết trước khi xảy ra thiên tai:

.....
.....
.....

20.Đánh giá tác động của thời tiết:

.....
.....
.....
.....
.....

Mô tả đặc điểm của thiên tai

21.Góc trượt:(độ) **22.Chiều rộng chân khối trượt:**(m) **23.Chiều rộng đỉnh khối trượt:**..... (m)

24.Chiều dài thân trượt: (m) **25.Chiều cao khối trượt:** (m)

26.Bề dày trung bình khối trượt: (m) **27.Thể tích khối đất, đá trượt xuống:** (m³)

Mô tả đặc điểm các yếu tố tại khối trượt

+ Đặc điểm đất đá tại khối trượt:

.....
.....

28.Loại đất, đá (đất đồi, ruộng, bãi bồi, đá vôi...):

.....

29.Màu sắc: **30.Mức độ nứt nẻ**
(Yếu/TB/Mạnh):.....

31.Dạng vật liệu khối trượt (Đá/mảnh vụn/đất/bùn/hỗn hợp):.....

.....

.....
.....
.....
+ Đặc điểm nước mặt, nước ngầm:

32.Xuất lộ nước ngầm tại khối trượt (Không/thấm rỉ/thành dòng chảy lên/thành dòng chảy xuống):

.....
.....
.....
33.Độ cao tương đối điểm xuất lộ nước ngầm tại vách khảo sát:
.....(m)

+ Đặc điểm thực vật:

34.Thân gỗ:.....%; **Tre, nứa:**.....%; **Hoa màu:**.....%; **Cỏ, bụi:**.....%;
Đất trồng:.....%; **Khác:**.....

.....
.....
+ Đặc điểm địa hình:

35.Dạng bề mặt địa hình(Đỉnh núi/sườn dốc/thung lũng/thềm sông):.....

.....
.....
.....
THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI

36.Người: Chết: Bị thương:..... Di tản: Tái định cư:
...../..... hộ ☐ Chưa ảnh hưởng

37.Nhà ở: Sập hoàn toàn:..... Hư hỏng nặng:..... Hư hỏng nhẹ:.....
☐ Chưa ảnh hưởng

38.Đường: Hỏng nặng:.....(m) Hỏng nhẹ:.....(m) Ách tắc:.....(giờ) ☐ Chưa ảnh hưởng

39.Khác (chăn nuôi, trồng trọt, môi trường, công trình khác)

.....
.....
40. Tổng thiệt hại về kinh tế:

(triệu đồng)

NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ CỦA NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

41. Nguyên nhân chính gây nên trượt lở

Đánh giá, nhận định về nguyên nhân gây trượt lở (do xây dựng, địa hình dốc, đất đá yếu, mưa, khai thác mỏ, dòng chảy, biện pháp phòng tránh chưa phù hợp,...):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

42. Nguy cơ hoạt động trở lại, những đối tượng có nguy cơ bị ảnh hưởng

.....
.....
.....
.....
.....

43. Liên hệ, đánh giá nguy cơ với các khu vực khác có đặc điểm tương đồng

.....
.....
.....

44. Những tác động khác (lũ ngấm dòng/sóng thần... Khu vực chịu ảnh hưởng, mức độ thiệt hại nếu xảy ra...)

.....
.....
.....

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT, GIẢI PHÁP CỦA NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

45.Những biện pháp đã thực hiện để phòng tránh thiên tai (Trồng cỏ/tường chắn/hạ bậc/bạt thoải/Thoát nước mặt/Thoát nước ngầm/chưa làm gì/biện pháp khác)

46.Những đề xuất, giải pháp để ngăn ngừa nguy cơ hoạt động trở lại (Trồng cỏ/tường chắn/hạ bậc/bạt thoải/ Thoát nước mặt/Thoát nước ngầm/biện pháp khác)

47.Những biện pháp để phòng, tránh rủi ro, thiệt hại đối với người, phương tiện lưu thông (Gắn biển cảnh báo/di dời dân cư/cấm xây dựng các công trình/quan trắc, giám sát nhằm cảnh báo sớm/biện pháp khác)

TÀI LIỆU THU THẬP

**8.Số hiệu ảnh
chụp:**

49.Các loại mẫu vật, hiện vật (số hiệu):

.....
.....
.....
Người được phỏng vấn

50.Họ và tên: **51.Địa chỉ:**

.....
.....
.....